

Kháp Tố Như

Xuân Sương



Nguyễn Du tự Tố Như, hiệu Thanh Hiên, người xã Tiên Điền

Nghe đâu mấy năm trước, sau khi bị ban giám khảo khảo, một cô thí sinh hoa hậu hỏi bạn: "*Nguyễn Du là ai mà năm ngoái mấy thằng chả hỏi tao rồi, năm nay hỏi nữa hả mày?*" Bởi vậy nên năm ngoái rớt rồi, năm nay tiếp tục không đậu. Hèn chi trước khi nhắm mắt cụ Nguyễn có lý phân vân:

*Bất tri tam bách dư niên hậu,
Thiên hạ hà nhân khấp Tố Như?*

Là đúng rồi. Chưa ba trăm năm đã vậy, hơn ba trăm năm thì còn ai biết cụ Tiên Điền là nói giống dân nào mà bản khoản nhỏ lẻ.

*Nhớ miền trung tìm Nguyễn Du tôi khát
Sóng Nam Đãi trần trọc cát Thanh Hiên
Ngàn Hồng thờ hồng trần bay lục bát
Thúy Kiều ơi bầm nát gió Tiên Điền (*)*

Thư cháu viết:

... Ở Huế dài ngày rất chán, nhất là nếu không có người thân. Vả lại, mộ cụ Tiên Điền thì ở Hà Tĩnh (làng Tiên Điền - Hà Tĩnh là quê của cụ), nơi này cách Huế khá xa (hình như khoảng 170-200km). Từ Huế đến đó, 5 đường phải qua sông Bến Hải (vĩ tuyến 17 - cái "gai" của lịch sử VN cận đại - nguồn cảm hứng của ông Lam Phương trong "chuyến đò vĩ tuyến", nhưng chắc chắn cũng không còn hình ảnh "đò em trong đêm khuya sẽ đưa chàng sang vĩ tuyến" nữa hehehe), ... rồi phải qua đèo Ngang (dĩ nhiên sẽ không còn cái cảm giác "một mảnh tình riêng ta với ta" nữa). Nói chung, cái đoạn "con đường cái quan" này có vẻ thể lương và đơn điệu. Mộ cụ Du đẹp, trang trọng, nhưng không còn phảng phất một chút "Kiều" nào, ngoại trừ cái cảm giác "trăm năm còn có gì đâu" (ô hô).

Cách thành phố Vinh khoảng 10 cây số, đường đến mộ cụ Nguyễn có nhiều bảng chỉ dẫn rõ ràng rất dễ tìm, giữa bao la xứ Đồng Cù. Trước khi có cảm giác "trăm năm còn có gì đâu" du khách đã bước vào "Khu lưu niệm" có tường thành bao bọc, đảo mắt một vòng nhìn toàn cảnh tinh tươm nghiêm chỉnh. Vào bên trong với bức tường thấp có cây cỏ cắt tỉa công phu, du khách chiêm ngưỡng mộ cụ Tiên Điền nho phong tao nhã trong bộ khăn đóng áo dài truyền thống, tay bút lông, thần thái uy nghi thanh thản đối mắt ra xa. Tượng đồng cao 1m5 ngời trên bệ cao 2m5 gắn chữ: "Đại thi hào Nguyễn Du, 1765-1820". Hai trăm năm sau ngày chào đời, cụ được UNESCO tuyên dương Danh nhân Văn hoá Thế giới. Cũng từ đó, Bộ Văn hoá thông tin và tỉnh Hà Tĩnh mới quan tâm nhiều đến việc bảo tồn di tích còn lại, thành lập khu lưu niệm này phục vụ khách tham quan và nhà nghiên cứu.

Qua quăng sân rộng sau lưng cụ là ba căn nhà khang trang hình chữ U, gian giữa là bảo tàng di vật dòng họ Nguyễn với bút tích của cụ cùng nhiều tài liệu và hiện vật liên quan đến cuộc đời cụ và ông cha, chú thích cả tiếng Anh. Nhờ sự bảo quản của con cháu dòng họ Nguyễn, những vật dụng mà chúng ta được chiêm ngưỡng hôm nay khó gây cảm tưởng là chúng thuộc về những người sống đã hơn 300 năm trước. Vừa bước vào cửa, chữ Tâm vàng trên nền bằng đỏ đã lộ lộ trước mắt. Chữ "Tâm kia mới bằng ba chữ Tài" của Tố Như. Căn bên phải là phòng họp, bên trái là phòng tiếp khách, thư viện, có dãy tủ sách hơn nghìn cuốn, chủ yếu do cá nhân tặng, sách nghiên cứu Truyện Kiều hay viết về Nguyễn Du. Và cụ mặc áo trắng ngồi tùm tùm, tay cầm sách.

Sau khi ban quản lý tiếp trà nước giải thích chi tiết Khu lưu niệm, chúng tôi được đưa đi dạo trong khu vườn rộng thênh thang, nhiều cây to, chậu kiểng, hàng rào được cắt tỉa chăm chút, với nhiều di tích. Khu lưu niệm này nằm trong quần thể khu di tích họ Nguyễn trải dài trên địa bàn toàn xã Tiên Điền - một họ tộc lớn đã sinh sống ở đây trên 400 năm, nổi tiếng Trâm anh thế phiệt. Rải rác từ bờ nam sông Lam đến xứ Đồng Cù này trên khoảng 20 héc ta, khu di tích họ Nguyễn bao gồm cả đền thờ Nguyễn Huệ (không phải vua Quang Trung), Nguyễn Nghiễm và Nguyễn Trọng. Cũng như nhiều vùng khác thuở ấy, khu vực này đã từng rậm rạp, ao chuôm sinh lầy, vắng vẻ hoang vu, nhờ công lao dòng họ Nguyễn khai phá, xây dựng mà nên. Nơi đây cụ

Nguyễn Du đã viết bộ trường thi bất hủ để lại cho hậu thế, tiếp tục giúp con dân để xứ Đồng Cùng nay trở thành địa chỉ du lịch văn hoá lôi cuốn khách tham quan.

Riêng Khu lưu niệm Nguyễn Du, vườn rộng khoảng 2 héc ta, lối đi lát gạch, bà con cứ nhắc nhau coi chừng trượt chân vì có rêu, là một "công viên" thanh tịnh thú vị. Du khách đến đây phần đông vì yêu quý mến mộ nhà thơ tiền bối nên thông dong thả bước với lòng thành kính, với cái tâm thanh thoát nhẹ nhàng. Nghe nói cụ nội Nguyễn Du là Nguyễn Quỳnh trên thông thiên văn dưới rành địa lý, biết sẽ có ba con trai tạo được nghiệp lớn nên trồng ba cây Muối (xoài), Rói (bị bão đánh ngã không còn), và cây Nóng (Bồ Lỗ) để ba ông con cội ngựa. Cây muối và cây nóng vẫn còn hiên ngang đứng, nay khoảng 300 tuổi.

Trên lối đi này, đầu tiên gặp là nhà thờ Nguyễn Du do Hội Khai Trí Tiến Đức quyên góp xây dựng năm 1940 mà du khách thường vào, kính cẩn đốt vài nén nhang viếng cụ, bên ngoài cửa có bảng đá khắc "Địa linh nơn kiệt". Bên trong giản dị, bàn thờ bằng đá vôi, bàn nhỏ đặt bút nghiên và bức hoành "Hồng Sơn thế phả". Đi tiếp thấy Đàn tế và bia đá cụ Nguyễn Quỳnh, cũng đã trùng tu lại nền và làm mái che, kiểu ngói lạ và đẹp. Sau đó là hai nhà Tư văn : Tư văn 1 trước kia gọi là Văn Thánh, thờ Khổng Tử, cũng là nơi thờ "Đạo học" của huyện Nghi Xuân. Tư văn 2 nằm đối diện, là nơi tao nhân mặc khách đến bình thơ văn, mà phải là "Phượng trì long bảng" tức từ Tú tài trở lên mới được. Trong vườn cũng còn nguyên vẹn Khánh đá và Bia Trường Ninh (tương truyền dân Tiên Điền không sống quá 53 tuổi, dân chúng đem lễ vật cúng chùa xin thọ hơn tuổi đó), liên quan đến dòng họ.

Đặc biệt là đình làng chợ Trổ, được chuyển về năm 1965, hoàn toàn trống trải, ngoài cột kèo bằng gỗ mít trên 200 năm hầy còn vững chắc chưa bị mọt ăn. Mái hiên đỡ bằng những hình khắc mang tính cách thăng tiến cuộc đời. Ban đầu diễn tả cuộc sống còn thô sơ thôn dã, hình chạm khắc thú vật, cỏ cây. Giai đoạn sau là học trò kinh sử, để cuối cùng là cá hoá rồng, chứng tỏ cuộc sống đi lên nhờ học vấn.

Rồi đi thăm mộ Nguyễn Du đã được nhiều lần tôn tạo, cách đó chừng một cây số. Xe chạy đường làng qua cổng mang hàng chữ "Làng Văn hoá Tiên Điền" thấy thành tâm kính cẩn. Trước khi đi đã mua ít nhang đèn ở quầy cổng vào Khu lưu niệm, nơi cũng bán vài món quà nho nhỏ. Tới mộ mới thấy là dân ở đây không có máu kinh doanh, vì mộ cụ Nguyễn có 3 cái chung mời rượu mà gần đấy tuyệt không có quán hay cái sạp nhỏ nào, hay không được phép? Chị bạn có chai sâm banh đem về đám cưới "con gái" trong trại mồ côi do chị lập ra, nhưng dùng không được, chẳng phải vì không nhằm "tiết tháng bảy mưa dầm sùi sụt", cũng không phải sâm banh nên uống lạnh, mà chính vì 3 cái chung hột mít thì rót sâm banh sao được, đành thôi. Nhiều người mời cụ hút thuốc, đầu lọc hầy còn nằm trên các chân nhang. Cả nhóm đốt nhang và giữa trưa nắng gắt, nhà báo - nhà thơ Vũ Phán trang trọng ngâm một phần Văn tế thập loại chúng sinh tưởng niệm cụ Tiên Điền. Nghe mà nổi da gà. Chắc cụ cũng vui vui. Không ai khắp, nhưng lòng nào lòng chẳng thiết tha, cõi dương còn thế nữa là cõi âm...

Chúng tôi bái biệt cụ Tố Như, lòng miên man nghĩ đến mấy câu thơ dân gian ca ngợi dòng họ cụ:

*"Bao giờ ngàn Hồng hết cây
Sông Rum hết nước, họ này hết quan".*

Nhưng ngàn Hồng vẫn bạt ngàn cây cối, sông Rum vẫn dạt dào nước chảy, chỉ có họ này hết quan vì theo tiểu thuyết "Nguyễn Du" của Nguyễn Thế Quang (Hội nhà văn & Cty Phương Nam, 2010) thì vì không muốn con cháu mắc bịnh "công lạng", cụ Nguyễn đã lập đàn xin tổ tiên xá tội, cho chuyển đổi long mạch để từ đó không con cháu nào ra làm quan nữa. Chẳng rõ đây là dã hay chính sử. Dù sao, đại thi hào dân tộc Nguyễn Du vẫn sống mãi với thế gian, với người có chút quan tâm văn học nước nhà:

*Đời nay đẹp gấp mấy lần thuở trước
Giờ trang Kiều còn rung động ý thơ.
Thơ người mãi sống cùng đất nước
Dù mai sau, dù có bao giờ...(**)*

Xuân Sương
Paris Juillet, 2012

(*) Trần Mạnh Hào
(**) Hoàng Trung Thông